

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63 /2024/HSST

Ngày: 17 - 7- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Viết Ngoan**

2. Bà **Trần Thúy Kiên**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng** –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông **Võ Hoài Thương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ và điểm cầu thành phần là Cơ quan tạm giữ, tạm giam Công an quận T, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Duy L**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Họ tên cha: **Trịnh Văn C**, sinh năm 1963 (sống); Họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1970 (sống); H1 và tên vợ: **Trần Thị Thu M**, sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2024 tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam – Công an quận T. Có mặt.

Bị hại: **Nguyễn Tấn T** - sinh năm 1992. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cao Nhựt L1 – sinh năm 2000. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

Trần Thị Thu M – sinh năm 1998. Có mặt

Nơi cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

Người làm chứng:

Võ Thị H2 – sinh năm 1978. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu vực B, P. T, Q. Ô, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, Trịnh Duy L đang ở nhà thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ thì Nguyễn Tấn T cùng vợ là Cao Nhựt L1 đến tìm L1 để đòi tiền mà L1 mượn. Trong lúc đòi tiền, vợ chồng của T xảy ra mâu thuẫn với L1 và vợ của L1 là Trần Thị Thu M. T dùng tay đánh vào lưng, mặt Trịnh Duy L. Thấy vậy, M đẩy T để can ngăn thì bị T dùng tay đánh trúng vào vùng mặt. Do bị đánh nên Trịnh Duy L đi ra hành lang nhà lấy 01 cây rựa có cán và lưỡi bằng kim loại chém T 01 cái nhưng không trúng, L tiếp tục dùng cây rựa chém T, T giơ tay lên đỡ và chụp được lưỡi của cây rựa, L giật và gặt mạnh cây rựa làm đứt lìa ngón tay trở phải và gây thương tích ở mu bàn tay phải của T. Sự việc được mọi người can ngăn và trình báo Công an phường T, T được vợ chở đi bệnh viện Đ điều trị.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường T đến hiện trường và thu giữ 01 cây rựa bằng kim loại dài 80 cm là hung khí mà Trịnh Duy L gây thương tích cho T.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người số 24/KLTTCT-TTPYCT ngày 11/01/2024 của Trung tâm pháp y thành phố C đối với Nguyễn Tấn T kết luận:

+ Vết thương mu bàn tay phải gây đứt gân duỗi ngón I, vết thương phức tạp ngón I bàn tay phải gây đứt gân gấp sâu ngón I và vết thương đứt rời liên đốt gần ngón II bàn tay phải đã được điều trị phẫu thuật khâu nối gân và làm mỏm cụt đốt gần ngón II bàn tay phải. Hiện tại các vết thương đang lành, mỏm cụt khuyết xương đốt xa, đốt giữa và một phần đầu trên xương đốt gần ngón II bàn tay phải.

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp Y, giám định pháp y tâm thần, xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Tấn T tại thời điểm giám định là: 13% (mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. (Bút lục 23-24)

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tạm giữ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Tấn T yêu cầu bồi thường số tiền tổn thương sức khỏe và tinh thần là 20.000.000 đồng. Trịnh Duy L đồng ý bồi thường.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSTN ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, truy tố bị cáo Trịnh Duy L về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trịnh Duy L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận gia đình bị cáo Trịnh Duy L đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn T số tiền 20.000.000 đồng xong. Bị hại không có yêu cầu gì khác.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa bằng kim loại dài khoảng 80 cm là công cụ phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai rõ ràng trong điều tra. Do đó, căn cứ theo Điều 292; 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp.

[3] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 04/01/2024, bị cáo Trịnh Duy L sử dụng 01 cây rựa có cán và lưỡi bằng kim loại dài khoảng 80 cm (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho anh Nguyễn Tấn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi bị cáo Trịnh Duy L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, lẽ ra nên có cách xử sự đúng mực, nhưng lại vì trong lúc nóng giận không biết kìm chế đã dùng cây rựa bằng kim loại chém gây thương tích cho anh T, nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả pháp lý do hành vi mình gây ra. Thiết nghĩ, cần phải có hình phạt tương xứng là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại xong, được bị hại xin bãi nại; trước khi bị cáo gây thương tích thì người bị hại đã dùng tay đánh vào mặt và lưng của bị cáo, cho thấy phía bị hại cũng có phần lỗi làm cho bị cáo bức xúc, thiếu sự kìm chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự, và xử lý vật chứng:

Gia đình bị cáo đã thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại tổng cộng là 20.000.000 đồng xong, bị hại không yêu cầu gì khác; nghĩ nên công nhận.

Đối với cây rựa bị cáo sử dụng gây thương tích là công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Duy L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trịnh Duy L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (16/7/2024).

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 584; 585; 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Công nhận gia đình bị cáo Trịnh Duy L đã bồi thường cho bị hại là anh Nguyễn Tấn T với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) xong. Bị hại không có yêu cầu gì khác.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa bằng kim loại dài khoảng 80 cm.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. *Về kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Kiệt